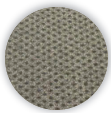


MÀNG KHÒ NÓNG BITUMAX



Mặt trơn



Mặt cát



Mặt đá

MÔ TẢ

BITUMAX (PES) là màng bitum biến tính dẻo được sử dụng cho nhiều ứng dụng chống thấm khác nhau. Sản phẩm được sản xuất theo quy trình cán màng công nghệ cao, gia cố polyester và hợp chất bitum biến tính polymer APP. Các phụ gia polymer được sử dụng để cải thiện các đặc tính nhiệt, hóa học và lão hóa của hợp chất bitum. Đồng thời, các đặc tính cơ học như độ bền kéo, độ giãn dài và khả năng chống rách được tăng cường nhờ lớp lưới gia cường polyester không dệt.

BỀ MẶT VÀ ĐỘ DÀY

Bề mặt dưới của màng được phủ một lớp màng polyethylene mỏng có thể nóng chảy bằng nhiệt.

Bề mặt bên trên có nhiều loại khác nhau, bao gồm mặt đá, mặt nhôm, cát và trơn.

Độ dày: 3mm ; 4mm

ĐẶC TÍNH NỔI BẬT

- Chống thấm nước tuyệt đối
- Khả năng kháng hóa chất cao đối với dung dịch kiềm, dung dịch axit nhẹ và vi khuẩn.
- Khả năng chịu nhiệt trong phạm vi nhiệt độ dao động rộng
- Khả năng chống tia UV tuyệt vời nếu sử dụng bề mặt đá cho khu vực chống thấm lộ thiên
- Dễ dàng bám dính trên nhiều loại bề mặt
- Thích hợp cho cả ứng dụng trên và dưới mặt đất

ỨNG DỤNG

Màng BITUMAX (PES) được dùng cho nhiều hạng mục chống thấm yêu cầu độ bền cơ học cao, bao gồm:

- Mái (mới hoặc cải tạo), một lớp hoặc nhiều lớp
- Mái bằng và mái dốc
- Đường hầm, khu vực ẩm ướt, hồ bơi, nhà vệ sinh
- Móng, tầng hầm và các cấu trúc ngầm

MÀNG KHÒ NÓNG BITUMAX

BẢO QUẢN

BITUMAX (PES) nên được bảo quản ở tư thế thẳng đứng, tại nơi khô ráo, bằng phẳng và thông thoáng, tránh ánh nắng trực tiếp.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐVT	DUNG SAI	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
Độ dẻo ở nhiệt độ thấp	° C	MLV ≤	EN 1109	0 ± 2
Độ dày	mm	MDV ± 5%	EN 1849-1	3 & 4
Chiều rộng cuộn	m	MDV ± 1%	EN 1848-1	1
Chiều dài cuộn	m	MDV ± 1%	EN 1848-1	10
Sự thâm nhập @ 25 ° C	dmm	MDV ± 5	ASTM D-5	25
Điểm mềm (R&B)	° C	MLV ≥	ASTM D-36	150
ĐỘ BỀN KÉO (TỐI ĐA)				
Dọc	N/5cm	MDV ± 20%	EN 12311-1	600
Ngang	N/5cm	MDV ± 20%	EN 12311-1	400
ĐỘ GIÃN DÀI TẠI ĐIỂM ĐỨT				
Dọc	%	MDV ± 15	EN 12311-1	30
Ngang	%	MDV ± 15	EN 12311-1	35
Khả năng chịu tải tĩnh				
Khả năng chịu tải tĩnh	Kg	MLV ≥	EN 12730	10
Khả năng chịu va đập				
Khả năng chịu va đập	mm	MLV ≤	EN 12691	900
Chịu nhiệt chảy				
Chịu nhiệt chảy	° C	MDV - 10	EN 1110	120
Độ ổn định kích thước				
Độ ổn định kích thước	%	-	EN 1107-1	± 0.7
Khả năng chống cháy bên ngoài				
Khả năng chống cháy bên ngoài	-	-	EN 13501-5	F _{Roof}
Phản ứng với lửa				
Phản ứng với lửa	-	-	EN 13501-1	F
Khả năng chống thấm nước phương pháp A				
Khả năng chống thấm nước phương pháp A	60 Kpa	-	EN 1928:2000	PASS
Mức độ rơi của hạt đá				
Mức độ rơi của hạt đá	%	MLV ≤	EN 12039	30

LƯU Ý KHÁC

- BITUMAX có quyền thay đổi thông số kỹ thuật mà không cần thông báo trước.
- Màng có bề mặt đá màu sắc (xám, xanh, đỏ) có thể xuất hiện vết dầu nhẹ do sự di chuyển của dầu bitum tự nhiên khi tiếp xúc không khí. Hiện tượng này không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và sẽ tự đồng đều theo thời gian.
- Ấn bản này thay thế mọi tài liệu trước đó.
- Phiên bản 1 / © 2017.
- PES: lớp gia cường polyester không dệt.